

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN YÊN PHONG  
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

-----★-----

Bản án số: 14/2022/HNGĐ- ST  
Ngày: 27/5/2022

-----  
V/v “Tranh chấp Hôn nhân  
& Gia đình”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG, TỈNH BẮC NINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:***

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Minh Huệ.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Kiều Văn Dậu và ông Nguyễn Thế Long.

***- Thư ký phiên toà:*** Bà Tạ Thị Bích Ngọc– Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong tham gia phiên toà:***  
Bà Trần Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 38/2022/TLST - HNGĐ ngày 04/4/2022 về việc Tranh chấp về hôn nhân và gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2022/QĐXX- ST ngày 26/4/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nông Thị Đ, sinh năm 1994; HKTT: Bản Đầy, xã Thạch Đạn, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn; Hiện đang tạm trú: Thôn Yên Xá, xã Yên Trung, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. (Có mặt)

Bị đơn: Anh Đinh Bá D, sinh năm 1991; HKTT: Bản Đầy, xã Thạch Đạn, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn; Hiện đang tạm trú: Thôn Trần Xá, xã Yên Trung, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. (Vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn là chị Nông Thị Đ trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Về quan hệ hôn nhân: Vào ngày 06/9/2012, chị có đăng ký kết hôn với anh Đinh Bá D, sinh năm 1991 là người cùng quê Lạng Sơn tại Ủy ban nhân dân xã Thạch Đạn, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn trên cơ sở tự nguyện và có tìm hiểu. Vợ chồng chị chung sống hoà thuận đến khoảng đầu năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính do anh D có quan hệ ngoại tình với người phụ nữ khác, cờ bạc, vay nợ tiền, đánh vợ. Gia đình đã nhiều lần khuyên giải để đảm bảo gia đình hạnh phúc nhưng anh D không thay đổi. Từ đó, vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau, bất đồng về tính cách, quan điểm sống. Cuộc sống vợ chồng căng thẳng,

sống không còn quan tâm đến nhau, không chia sẻ tình cảm với nhau và không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa. Vợ chồng chị đã sống ly thân từ tháng 10/2021 đến nay. Chị xác định chị không còn tình cảm vợ chồng với anh D. Vì vậy, chị giữ nguyên quan điểm xin được ly hôn với anh D. Hiện nay, chị Đ xác định chị không còn tình cảm vợ chồng với anh D. Vì vậy, chị Đ đề nghị Tòa án giải quyết sớm cho chị được ly hôn anh D.

Về con chung: Chị xác định vợ chồng chị có 02 con chung là Đinh H V, sinh ngày 24/12/2012 và Đinh Hiếu M K, sinh ngày 26/7/2019. Hiện nay, hai cháu đang sinh sống cùng bà nội tại Bản Đầy, xã Thạch Đạn, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn. Khi ly hôn, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được trực tiếp nuôi cả hai con chung. Về cấp dưỡng nuôi con, chị đề nghị anh D có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi 02 con chung là 3.000.000đồng/tháng, tức 01 con chung 1.500.000đồng/tháng kể từ tháng 6/2022 đến khi các con đủ 18 tuổi. Hiện nay, chị không có thai.

Bản thân chị hiện nay đang làm công nhân kiểm tra chất lượng linh kiện điện tử tại Công ty TNHH Sam sung Display Việt Nam tại huyện Yên Phong và thu nhập bình quân là 09 triệu đồng/tháng. Về chỗ ở, chị đang tạm trú và thuê phòng để ở tại thôn Yên Lãng, xã Yên Trung, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp, đất nông nghiệp: Vợ chồng chị không có nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Tại bản tự khai và biên bản lấy lời khai, bị đơn là anh Đinh Bá D trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Vào ngày 06/9/2012, anh có đăng ký kết hôn với chị Nông Thị Đ, sinh năm 1994 là người cùng quê Lạng Sơn tại Ủy ban nhân dân xã Thạch Đạn, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn trên cơ sở tự nguyện và có tìm hiểu. Vợ chồng anh chung sống hoà thuận đến khoảng đầu năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng có xảy ra cãi nhau. Sau đó, đến năm 2020 thì cuộc sống vợ chồng lại diễn ra bình thường. Đến tháng 10/2021 tình cảm vợ chồng bắt đầu mâu thuẫn căng thẳng hơn. Nguyên nhân chính do bản thân có quan hệ ngoại tình với phụ nữ khác ngoài vợ, anh thỉnh thoảng có đánh bài ăn tiền với bạn bè, người quen. Vợ chồng cãi nhau, anh không kiềm chế được bản thân nên có một vài lần đã đánh chị Đ bằng tay chân, không gây thương tích. Cuộc sống vợ chồng căng thẳng từ tháng 10/2021 và vợ chồng anh sống ly thân từ tháng 11/2021, chấm dứt mọi quan hệ vợ chồng từ đó đến nay. Chị Đ đi thuê nhà trọ khác, dấu địa chỉ không cho anh gặp, chặn số điện thoại của anh để anh không liên lạc được với chị Đ. Anh muốn vợ chồng về đoàn tụ, anh sẽ tu chí làm ăn, ngoài ra anh không có hướng nào khác để vợ chồng chung sống hạnh phúc. Hiện nay, chị Đ có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn giữa chị Đ với anh nhưng anh không đồng ý ly hôn chị Đ vì các con chung còn nhỏ, các con cần có cả bố và mẹ.

Về con chung: Anh xác định vợ chồng anh có 02 con chung là Đinh H V, sinh ngày 24/12/2012 và Đinh Hiếu M K, sinh ngày 26/7/2019. Chị Đ đề nghị Tòa án giải quyết khi ly hôn, chị được trực tiếp nuôi cả hai con chung. Anh nhất trí, vì chị Đ xin ly hôn anh thì chị Đ có trách nhiệm nuôi hai con chung. Anh không có khả năng nuôi con chung. Về cấp dưỡng nuôi con, anh có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi 02 con chung

là 3.000.000đồng/tháng, tức 01 con chung 1.500.000đồng/tháng kể từ tháng 6/2022 đến khi các con đủ 18 tuổi.

Hiện nay, bản thân anh làm bảo vệ tại Công ty Sam sung Electronics Việt Nam Bắc Ninh, thu nhập bình quân 08 triệu đồng/tháng. Anh có chỗ ở là nhà đất tại quê thuộc Bản Đầy, xã Thạch Đạn, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn do mẹ đẻ anh nói miệng là sau này sẽ cho anh, còn hiện nay thì giấy tờ liên quan đến quyền sử dụng đất đó vẫn mang tên mẹ anh. Bản thân anh hiện nay đang tạm trú và thuê phòng để ở tại thôn Trần Xá, xã Yên Trung, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Về tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp, đất nông nghiệp: Anh xác định vợ chồng anh không có nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không thành. Vì vậy, Tòa án đưa vụ án ra xét xử.

Tại phiên tòa, chị Đ vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn anh D.

Về con chung, chị Đ vẫn đề nghị được trực tiếp nuôi 02 con chung và yêu cầu anh D có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi 02 con chung là 3.000.000đồng/tháng, tức 01 con chung 1.500.000đồng/tháng kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật đến khi các con đủ 18 tuổi. Về tài sản chung, công nợ, đất nông nghiệp, công sức đóng góp chị Đ xác định không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký phiên tòa, Hội đồng xét xử kể từ khi Tòa án thụ lý vụ án cho đến phần tranh luận tại phiên tòa là đảm bảo theo đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật. Nguyên đơn đã thực hiện quyền và nghĩa vụ đúng theo quy định tại Điều 70, 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn không chấp hành đúng, đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào các điều 51, 56, 81, 82, 83, 107 luật Hôn nhân và gia đình; điều 28, 35, 36, 39, 147, 232, 235, 262, 266 Bộ luật Tố tụng dân sự:

Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận đơn khởi kiện ly hôn của chị Nông Thị Đ.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nông Thị Đ được ly hôn anh Đinh Bá D.

Về con chung: Giao 02 con chung là Đinh H V, sinh ngày 24/12/2012 và Đinh Hiểu M K, sinh ngày 26/7/2019 cho chị Nông Thị Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Anh D có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi 02 con chung là 3.000.000đồng/tháng, tức 01 con chung 1.500.000đồng/tháng kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật đến khi các con đủ 18 tuổi. Anh D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Đương sự phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã giao Quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập phiên tòa lần thứ nhất hợp lệ đối với anh Đinh Bá D đến Tòa án để tham gia tố tụng tại phiên tòa, nhưng anh D vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử đã ra quyết định hoãn phiên tòa, sau đó Tòa án đã giao Quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập hợp lệ đối với anh D đến phiên tòa lần thứ hai để anh D tham gia tố tụng tại phiên tòa, nhưng anh D vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án vắng mặt bị đơn theo qui định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

*Về quan hệ pháp luật tranh chấp*: Chị Đ có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết về việc ly hôn và con chung nên đây là vụ án Hôn nhân và gia đình về việc “Ly hôn, tranh chấp về con chung” được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự.

*Về thẩm quyền*: Bị đơn là anh Đinh Bá D thừa nhận về việc hiện nay anh đang làm bảo vệ tại Công ty Sam sung Electronics Việt Nam Bắc Ninh thuộc huyện Yên Phong và tạm trú tại thôn Trần Xá, xã Yên Trung, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Vì vậy, căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh thụ lý, giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thẩm quyền.

[2] *Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn*:

*Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nông Thị Đ và anh Đinh Bá D kết hôn ngày 06/9/2012, quan hệ hôn nhân là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc, có đăng ký kết hôn và tuân thủ các điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật. Vì vậy, quan hệ hôn nhân giữa chị Đ và anh D là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Xét đời sống tình cảm trong quá trình hai vợ chồng chung sống đã có nhiều mâu thuẫn bất đồng xảy ra. Nguyên nhân dẫn tới mâu thuẫn, chị Đ trình bày là do anh D có quan hệ ngoại tình với người phụ nữ khác, cờ bạc, vay nợ tiền, đánh vợ. Gia đình đã nhiều lần khuyên giải để đảm bảo gia đình hạnh phúc nhưng anh D không thay đổi. Từ đó, vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau, bất đồng về tính cách, quan điểm sống. Cuộc sống vợ chồng căng thẳng, không chia sẻ tình cảm với nhau và vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 10 năm 2021 cho đến nay, cắt đứt mọi quan hệ tình cảm, không ai quan tâm đến cuộc sống của nhau, tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống với nhau nên chị Đ làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh D. Tại phiên tòa hôm nay, anh D vắng mặt nhưng trong quá trình giải quyết vụ án, anh D cũng thừa nhận vợ chồng anh mâu thuẫn vì hai người không còn quan tâm đến nhau, không chia sẻ tình cảm với nhau do anh có quan hệ ngoại tình với người phụ nữ khác, thỉnh thoảng đánh cờ bạc với bạn bè và một vài lần đánh chị Đ nhưng không gây thương tích gì. Anh D cũng xác định vợ chồng anh đã sống ly thân từ tháng 10/2021 đến nay nhưng anh không đồng ý ly hôn chị Đ vì các con chung còn nhỏ.

Từ những lời khai trên của các đương sự cho thấy đời sống tình cảm vợ chồng giữa chị Đ và anh D không còn hạnh phúc, mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung

không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Đ, xử cho chị Đ được ly hôn anh D là phù hợp.

*Về con chung:* Chị Đ và anh D có 02 con chung là Đinh H V, sinh ngày 24/12/2012 và Đinh Hiểu M K, sinh ngày 26/7/2019. Chị Đ đề nghị được trực tiếp nuôi hai con chung. Trong quá trình giải quyết vụ án, anh D đồng ý để chị Đ được trực tiếp nuôi hai con chung. Anh D cho rằng vì chị Đ xin ly hôn anh thì chị Đ có trách nhiệm nuôi hai con chung, anh không có khả năng nuôi con chung. Tại phiên tòa hôm nay, anh D vắng mặt nên không thể hiện ý kiến của mình về những vấn đề này. Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị được trực tiếp nuôi hai con chung của chị Đ là chính đáng và đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con chung. Vì vậy cần giao cho chị Đ trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vy và cháu Kha là phù hợp với qui định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

*Về cấp dưỡng nuôi con:* Chị Đ đề nghị anh D có trách nhiệm cấp dưỡng là 3.000.000đồng/tháng đối với 02 con chung là Đinh H V và Đinh Hiểu M K, tức 1.500.000đồng/tháng đối với 01 con chung kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật đến khi các con đủ 18 tuổi. Trong quá trình giải quyết vụ án, anh D nhất trí yêu cầu này của chị Đ. Xét thấy yêu cầu này của chị Đ phù hợp với qui định tại các Điều 107, Điều 108 và Điều 110 Luật Hôn nhân và gia đình. Vì vậy cần chấp nhận yêu cầu này của chị Đ.

*Về tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp, đất nông nghiệp:* Chị Đ và anh D đều khẳng định không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] *Về án phí:* Chị Nông Thị Đ phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm và anh Đinh Bá D phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 8, Điều 9, Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 107, Điều 108, Điều 110 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 92; Điều 143, Điều 144, Điều 146, khoản 4 Điều 147, Điều 203, Điều 227, Điều 228, Điều 233; Điều 235, Điều 266, Điều 267, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5, khoản 6 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

*1. Về quan hệ hôn nhân:* Xử cho chị Nông Thị Đ được ly hôn anh Đinh Bá D.

*2. Về con chung và cấp dưỡng:* Giao 02 con chung là Đinh H V, sinh ngày 24/12/2012 và Đinh Hiểu M K, sinh ngày 26/7/2019 cho chị Đ là người trực tiếp nuôi dưỡng. Anh D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh D phải có trách nhiệm cấp dưỡng 3.000.000đồng/tháng đối với 02 con chung là Đinh H V và Đinh Hiểu M K, tức

1.500.000đồng/tháng đối với 01 con chung kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật đến khi các con đủ 18 tuổi.

3. *Về tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp, đất nông nghiệp*: Không có.

4. *Về án phí*: Chị Nông Thị Đ phải chịu 300.000đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Xác nhận chị Đ đã nộp 300.000đồng tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2021/0004269 ngày 01 tháng 4 năm 2022 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Yên Phong. Chị Đ đã nộp đủ án phí.

Anh Đinh Bá D phải chịu 300.000đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

5. *Về quyền kháng cáo*: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh BN;
- VKSND h. Yên Phong;
- Chi cục THADS h. Yên Phong
- Các đương sự;
- UBND x. Thạch Đạn, h. Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Minh Huệ**

**Thành viên Hội đồng xét xử**

**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Kiều Văn Dật**

**Nguyễn Thế Long**

**Nguyễn Thị Minh Huệ**